TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ	*Bình Long, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ việc "Ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Chị Mai Thị Ánh N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 7 ấp V R, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 6 ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo. Xét thấy vụ việc đủ điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Chị Mai Thị Ánh N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 7 ấp V R, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 6 ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Ánh N và anh Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 19/7/2009 cho chị Mai Thị Ánh N trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn. Đối với con chung tên Nguyễn Công T đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Không ai được cản trở, quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các đương sự không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND xã Thanh Phú;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ việc.

THẨM PHÁN

Phạm Bình